

## BÁO CÁO

### **Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư “Về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”**

Thực hiện Kế hoạch số 109-KH/TU, ngày 04/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư “Về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn huyện như sau:

#### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

- Thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW, của Ban Bí thư “Về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”; Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị học tập, quán triệt Nghị quyết cho cán bộ chủ chốt toàn huyện; đồng thời chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, cơ quan, đơn vị quán triệt, tuyên truyền và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW đến rộng rãi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân trên địa bàn toàn huyện.

Thông qua việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc giữ gìn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của văn hóa gia đình Việt Nam.

- Từ những chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác gia đình, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành các văn bản chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng trên địa bàn triển khai thực hiện<sup>1</sup>; giao Ủy ban nhân dân huyện hàng năm xây dựng các kế hoạch<sup>2</sup> chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc, Ngày Gia đình Việt Nam; các hoạt động về công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình; kế hoạch triển khai các hoạt động thuộc Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020; Tháng hành

<sup>1</sup> - Triển khai thực hiện Nghị quyết lần thứ V của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VIII) “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”; thành lập Ban chỉ đạo Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; Công văn số 723-CV/HU, ngày 20/5/2013 về việc “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang, việc cưới và lễ hội”; Nghị quyết 15-NQ/HU về “xây dựng và phát triển văn hoá con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước” trên địa bàn huyện Đam Rông.

<sup>2</sup> - Kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 16/02/2014 về triển khai công tác gia đình và phong trào bạo lực gia đình năm 2014; Kế hoạch số 20/KH-UBND, ngày 20/04/2014 triển khai Quyết định số 422/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng về công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 08/KH-UBND, ngày 21/02/2015 về triển khai công tác gia đình và bạo lực gia đình năm 2015; Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 13/03/2016 về triển khai công tác gia đình năm 2016; Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 26/02/2017 về triển khai công tác gia đình năm 2017; Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 07/03/2019 về tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3/2019; Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 11/03/2019 về tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình năm 2019; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 16/5/2019 về triển khai các hoạt động thuộc Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020” năm 2019; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 21/5/2019 về Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam (28/6/2019) và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện Đam Rông năm 2019.

động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình và việc thực hiện nghiêm nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, đồng thời chỉ đạo Phòng Văn hóa, Thông tin (Cơ quan tham mưu trực tiếp về lĩnh vực gia đình) xây dựng kế hoạch, hướng dẫn các xã tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW<sup>3</sup> đến rộng rãi nhân dân.

- Chỉ đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư, phong trào xây dựng nông thôn mới; đồng thời tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc xây dựng gia đình văn hóa, tiến bộ, hạnh phúc.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền về phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới

- Thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về xây dựng gia đình Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa – hiện đại hóa; Ban Thường vụ Huyện ủy luôn coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên và quan trọng của địa phương; do đó, chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các đơn vị chú trọng rà soát, đánh giá tình hình gia đình thực tại trên địa bàn, có kế hoạch triển khai hợp lý về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, hạn chế tối đa tình trạng sinh con thứ 3, nhất là đối với các hộ đồng bào dân tộc thiểu số<sup>4</sup> nhằm giải quyết khó khăn trong nuôi dạy con cái, phát triển kinh tế hộ gia đình (Tỷ lệ sinh con thứ 3 từ 40% năm 2005 giảm xuống còn 16,4% năm 2019). Đồng thời chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng, chính quyền địa phương xây dựng hương ước, quy ước thôn theo hướng văn minh, từng bước xóa bỏ các phong tục tập quán lạc hậu, thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang và lễ hội<sup>5</sup>.

- Có thể khẳng định, đến thời điểm hiện nay các phong tục, tập quán lạc hậu về cưới hỏi, hôn nhân và gia đình đã dần được bãi bỏ, các hộ đồng bào dân tộc thiểu số dần đã làm quen với nếp sống, sinh hoạt văn hóa theo hướng hiện đại. Các chỉ tiêu về dân số - kế hoạch hóa gia đình; xây dựng gia đình văn hóa luôn được cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm chỉ đạo, đưa vào chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

<sup>3</sup> - Kế hoạch số 15/KH-VHTT ngày 12/9/2008 về việc tiếp tục triển khai Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/2/2005 của Ban bí thư; Công văn số 26/CV-VHTT ngày 12/4/2009 về việc tổ chức thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW; Hướng dẫn số 05/HD-VTTT ngày 25/3/2010 về hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và UBND các xã triển khai Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21/2/2005 của Ban bí thư về xây dựng gia đình thời kỳ CNH-HĐH đất nước giai đoạn 2010 – 2015; Kế hoạch số 06/KH-VHTT, ngày 25/05/2015 về thực hiện các hoạt động thuộc Đề án tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020.

<sup>4</sup> - Chỉ thị số 25-CT/HU, ngày 29/5/2015 của Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình. Kế hoạch số 62-KH/HU, ngày 31/5/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy về “công tác dân số trong tình hình mới”.

<sup>5</sup> - Công văn số 723-CV/HU, ngày 20/5/2013 về việc “Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang, việc cưới và lễ hội”; Công văn số 226/UBND-VX, ngày 25/3/2019 của Ủy ban nhân dân huyện về việc đẩy mạnh thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn huyện”; Kế hoạch số 13-KH/UBND, ngày 28/2/2017 về xây dựng, thực hiện quy ước, hương ước các thôn trên địa bàn huyện.

## **2. Công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng về công tác xây dựng gia đình**

- Trong 15 năm qua, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung chỉ đạo thực hiện triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương và tỉnh về xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến từng chi bộ, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là tuyên truyền về các quan điểm của Đảng và Nhà nước trong chiến lược xây dựng gia đình, bảo đảm xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và bình đẳng, mỗi cặp vợ chồng chỉ có một hoặc hai con, lấy hạnh phúc gia đình làm động lực của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Hằng năm, huyện đã tổ chức các hoạt động về công tác gia đình và phòng chống bạo lực gia đình tại 8/8 xã; hướng dẫn tổ chức các hoạt động nhân ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 cho các cơ quan, đơn vị và ủy ban nhân dân các xã; đã hướng dẫn cho 8/8 xã triển khai thực hiện thí điểm Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn huyện và triển khai các hoạt động thuộc Đề án “Tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020”.

- Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng nhân Ngày Gia đình Việt Nam (28/6) và Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn huyện. Theo đó 8/8 xã đã xây dựng kế hoạch tổ chức biểu dương khen thưởng cho các hộ gia đình có thành tích tiêu biểu tại Hội nghị tổ chức các hoạt động nhân Ngày Gia đình Việt Nam 28/6 và Tháng hành động về phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn các xã và tổ chức các hoạt động như tọa đàm, gặp mặt, Hội thi nấu ăn.

- Cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ về công tác xây dựng nếp sống văn hoá & gia đình do Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh tổ chức. Đồng thời, tổ chức thu thập số liệu về gia đình và bạo lực gia đình năm 2019.

- Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức các phong trào hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở”; phong trào “Nông dân thi đua xây dựng gia đình văn hóa, thôn, buôn văn hóa”; “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”; xây dựng gia đình 5 không 3 sạch. Phối hợp với cấp ủy, chính quyền các xã đẩy mạnh tuyên truyền việc xây dựng gia đình văn hoá, làng văn hoá gắn với phong trào xây dựng gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Đặc biệt, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện đã phối hợp Công an tỉnh tuyên truyền về phòng, chống mua bán phụ nữ và trẻ em tại các trường trung học phổ thông trên địa bàn; phối hợp với các bên liên quan tổ chức tuyên truyền pháp luật về luật hôn nhân gia đình, về phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng gia đình văn hóa tại 8/8 xã thu hút đông đảo cán bộ, hội viên tham gia.

- Bên cạnh đó, Trung tâm Văn hóa, thông tin và thể thao huyện xây dựng các chuyên trang, chuyên mục giáo dục về Luật phòng, chống bạo lực gia đình, Luật bình đẳng giới... thường xuyên tuyên truyền phổ biến, trên hệ thống Đài Truyền thanh huyện và xã.

- Tính đến nay, việc thực hiện Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, chương trình nông thôn mới, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội.... đã có những chuyển biến tích cực; phong trào xây dựng gia

đình văn hóa, thôn văn hóa, cơ quan văn hóa được hưởng ứng mạnh mẽ. Việc bình xét các danh hiệu văn hóa được thực hiện chặt chẽ từ cơ sở, đảm bảo thực chất. Kết quả:

+ Gia đình văn hóa: Năm 2005 toàn huyện có 2.350/5.834 hộ gia đình văn hóa (40%) đến năm 2019 có 10.441/12.656 gia đình văn hóa (82,5%).

+ Thôn văn hóa: Năm 2005 toàn huyện có 5/48 thôn đạt thôn văn hóa (10,4%) đến năm 2019 có 53/56 thôn văn hóa (95%).

+ Cơ quan, đơn vị văn hóa: Năm 2005 toàn huyện có 0 cơ quan, đơn vị văn hóa đến năm 2019 có 88/96 cơ quan, đơn vị văn hóa (92%).

+ Việc xây dựng nếp sống văn minh: Các quy định trong việc cưới đã có nhiều chuyển biến tích cực, các hủ tục lạc hậu như thách cưới quá cao hầu như không còn, không tổ chức ăn uống dài ngày, hạn chế thấp nhất tình trạng hôn nhân cận huyết thống, tình trạng tảo hôn ngày càng giảm; trong tổ chức việc tang, đa số người dân đã có ý thức chấp hành quy ước, hương ước xây dựng đời sống văn hóa thôn, đã xóa bỏ các hủ tục rườm rà, lạc hậu trong các bước tiến hành tang lễ.

### **3. Công tác phát triển kinh tế hộ gia đình**

Với xuất phát điểm trên mọi mặt của huyện thấp, do vậy Ban Thường vụ Huyện ủy luôn chú trọng triển khai thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tạo điều kiện cho các hộ gia đình vay vốn để phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo; đồng thời chỉ đạo việc chuyển giao khoa học, kỹ thuật đến các hộ gia đình, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển kinh tế hộ gia đình, địa phương. Bên cạnh đó, nhận thức của các hộ gia đình về làm giàu bằng phát triển kinh tế đã có những chuyển biến đáng kể, nhất là trong các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đã xuất hiện nhiều mô hình phát triển kinh tế, mang hiệu quả cao, cụ thể như: Mô hình nuôi nhím, nuôi hươu, trồng rau sạch, mô hình vườn ao, chuồng ở xã Đạ Rsal; Mô hình nuôi bò, nuôi heo, trồng cà phê cao sản ở xã Phi Liên và xã Đạ K'nang; Mô hình trồng cây ăn trái như bơ, sầu riêng, bưởi da xanh, trồng dâu nuôi tằm... ở các xã Rô Men, Đạ Rsal, Đạ M'rông, hay mô hình trồng rừng ở 8/8 xã của huyện đã đem lại thu nhập cao cho các hộ gia đình, nhờ đó mà các hộ gia đình có điều kiện phát triển kinh tế và chăm lo cho con cái ăn học; đời sống vật chất, tinh thần đã đổi thay tích cực, mức hưởng thụ các giá trị văn hóa tinh thần được cải thiện rõ rệt. Công tác xóa đói giảm nghèo của huyện theo đó cũng có những chuyển biến tích cực. Cụ thể: Thu nhập bình quân đầu người của huyện năm 2005 chỉ ở mức 3 triệu đồng/ người/ năm, đến cuối năm 2019 đã tăng lên mức 42 triệu đồng/ người/ năm. Tỷ lệ hộ nghèo theo tiêu chí mới giảm mạnh so với năm 2005 (Hiện tỷ lệ hộ nghèo còn 7%).

### **4. Kết quả đạt được trong việc thực hiện các Mô hình, điển hình tiên tiến**

- Trong 15 năm qua, huyện đã chỉ đạo xây dựng gia đình “No ấm - bình đẳng - tiến bộ - hạnh phúc”, gắn liền với công tác tuyên truyền vận động thực hiện phong trào phòng, chống tệ nạn xã hội từ trong gia đình, phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em, phương pháp nuôi dạy con, thực hiện DS - KHHGĐ, phòng, chống bạo lực gia đình, vệ sinh môi trường, VSATTP, An toàn giao thông. Nhiều mô hình đã được thành lập và duy trì tốt như:

+ Câu lạc bộ (CLB) gia đình phát triển bền vững, CLB gia đình văn hóa nông thôn mới, CLB phòng chống bạo lực gia đình, CLB gia đình không sinh con thứ 3. Ngoài ra, các địa phương còn duy trì và mở rộng các hình thức bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em và người cao tuổi như: CLB “Ông bà gương mẫu, con cháu thảo hiền”; mô hình nuôi con khỏe, dạy con ngoan; mô hình can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình... Những mô hình này đã đem lại hiệu quả thiết thực và góp phần vào phong trào thi đua chung của huyện.

- Bên cạnh đó, huyện đã xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình điển hình tiên tiến, tiêu biểu, xây dựng phong trào xây dựng gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, biểu dương kịp thời và nhân rộng các mô hình gia đình vượt khó vươn lên làm kinh tế giỏi, gia đình hiếu học, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Những kết quả đạt được trong công tác gia đình thời gian qua đã góp phần quan trọng vào sự phát triển chung của huyện. Quy mô gia đình ít con đã được quan tâm, tỷ lệ mỗi cặp vợ chồng có 1 đến 2 con ngày càng tăng; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên giảm. Gia đình đăng ký đạt danh hiệu GĐVH hàng năm tăng; tỷ lệ số hộ dùng nước sạch ngày càng tăng lên. Tỷ lệ nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức hôn nhân và gia đình, hiểu biết về dân số, sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình ngày càng cao. Đời sống vật chất và tinh thần của các gia đình ngày càng được cải thiện đáng kể, trẻ em được gia đình quan tâm, nhất là trong giáo dục hình thành và phát triển nhân cách. Tỷ lệ gia đình thực hiện tốt việc chăm sóc, bảo vệ và giáo dục trẻ em tăng lên. Tỷ lệ gia đình được giáo dục, nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình trong ổn định và phát triển xã hội ngày càng tăng. Các gia đình liệt sĩ, gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình có công với nước được hưởng chế độ ưu đãi của Nhà nước, đồng thời các gia đình thuộc hộ nghèo, cận nghèo được quan tâm chăm sóc, hỗ trợ nâng cao mức sống về vật chất và tinh thần.

### **III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

#### **1. Hạn chế**

- Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể và địa phương còn hạn chế, việc tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền triển khai còn chậm, hiệu quả mang lại chưa cao.

- Công tác giảm nghèo vẫn còn nhiều khó khăn, kết quả chưa vững chắc; công tác phát triển kinh tế hộ gia đình chưa mang lại nhiều kết quả, mô hình phát triển kinh tế còn mỏng.

- Tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sinh con thứ ba vẫn còn xảy ra; các phong tục tập quán lạc hậu trong hôn nhân như thách cưới có những tác động tiêu cực đến việc xây dựng gia đình.

#### **2. Nguyên nhân của những hạn chế**

##### **2.1. Nguyên nhân khách quan**

- Sự tác động của nền hình tế thị trường, cùng với sự xâm nhập của văn hóa ngoại lai, mạng internet... đã ảnh hưởng không nhỏ đến văn hóa gia đình hiện nay.

- Tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn cao, dân trí thấp; vẫn còn tính trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước; các phong tục tập quán lạc hậu về hôn nhân, gia đình có ảnh hưởng nhất định trong tư tưởng của nhân dân, điều này ít nhiều ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai Chỉ thị.

## **2.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Một số cấp ủy, chính quyền chưa thực sự quan tâm đúng mức đến công tác gia đình, hầu hết còn khoán trắng cho cán bộ hội phụ nữ, thiếu giải pháp chỉ đạo cụ thể về công tác xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác gia đình của huyện và ở các xã chủ yếu là kiêm nhiệm, do vậy việc tổ chức triển khai thực hiện công tác gia đình nói chung và việc triển khai Chỉ thị 49-CT/TW nói riêng còn gặp nhiều khó khăn; công tác tuyên truyền chưa thực sự đi vào chiều sâu và chưa mang lại hiệu quả cao, nhất là đối với các đối tượng trong độ tuổi kết hôn, sinh đẻ. Tại các thôn chưa có đội ngũ cộng tác viên trong lĩnh vực gia đình.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị và công tác điều tra thu thập toàn bộ số liệu về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình còn gặp nhiều khó khăn do nguồn kinh phí hoạt động còn hạn hẹp.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

- Ở đâu cấp ủy đảng, chính quyền chú ý, quan tâm, nhận rõ được vai trò, vị trí quan trọng của công tác gia đình, thì ở đó phong trào xây dựng gia đình văn hóa đạt kết quả tốt, góp phần phát triển kinh tế, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, chính trị, xã hội ổn định.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống và truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam, về vai trò của gia đình với xã hội và nêu gương gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc và các điển hình tiên tiến trong phong trào xây dựng gia đình văn hóa phải được tiến hành thường xuyên, liên tục trên các kênh thông tin, nhất là trên các phương tiện thông tin đại chúng để mọi người nâng cao nhận thức. Trên cơ sở đó tự giác triển khai, thực hiện góp phần thúc đẩy phong trào đạt hiệu quả.

- Chú trọng công tác phối hợp thực hiện của các ban ngành, đoàn thể liên quan và Ban chỉ đạo phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh từ huyện đến cơ sở, nhất là nâng cao trách nhiệm và tham mưu của cơ quan thường trực (Phòng Văn hóa - Thông tin) trong việc phát triển và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa. Lồng ghép phong trào xây dựng gia đình văn hóa với các phong trào khác của các ban, ngành, đoàn thể như: phong trào bình nhận danh hiệu "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con trung hiếu, cháu thảo hiền", phong trào "Gia đình vì trẻ em", phong trào xây dựng "Gia đình sức khỏe", phong trào xây dựng "Gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc"... trong phong trào thi đua Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị phải thường xuyên kiểm tra, đánh giá, phát hiện và nhân rộng những nhân tố điển hình tiên tiến. Định kỳ sơ kết, tổng kết, khen thưởng kịp thời những gương gia đình văn hóa tiêu biểu xuất sắc, đồng thời cũng nêu rõ những hạn chế, vướng mắc để rút kinh nghiệm.



#### IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ đảng và sự chỉ đạo của chính quyền các cấp đối với công tác gia đình, đưa việc xây dựng gia đình văn hóa vào các kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, xem đây là nhiệm vụ thường xuyên; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động xoá bỏ các phong tục, tập quán lạc hậu trong hôn nhân và gia đình; phòng chống các tệ nạn xã hội, bạo lực trong gia đình; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nói chung, nhất là trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW ngày 21 tháng 2 năm 2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, gắn với việc triển khai thực hiện Luật phòng, chống bạo lực gia đình. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục, vận động nhằm nâng cao nhận thức của cấp uỷ, chính quyền, địa phương và các thành viên gia đình về vị trí, vai trò của gia đình trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về hôn nhân và gia đình, xây dựng kế hoạch, rà soát, đánh giá tình hình gia đình thực tại trên địa bàn; phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chính sách về dân số - kế hoạch hóa gia đình, Luật hôn nhân gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình... giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sinh con thứ 03 trên địa bàn.

Tiếp tục duy trì và triển khai mô hình phòng chống bạo lực gia đình, câu lạc bộ gia đình văn hóa nông thôn mới trên địa bàn huyện, gắn với giáo dục đạo đức, tình yêu thương gia đình, nhằm cụ thể hóa việc thực hiện Chỉ thị 49-CT/TW về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

3. Quan tâm đến phát triển kinh tế gia đình; có chính sách ưu tiên hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình cho các gia đình chính sách, gia đình các dân tộc thiểu số, gia đình nghèo.

4. Định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá và báo cáo tình hình triển khai thực hiện công tác xây dựng gia đình, nhằm chỉ ra những hạn chế, rút kinh nghiệm và có các giải pháp triển khai phù hợp với tình hình địa phương, đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 49-CT/TW của Ban Bí thư.

##### Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- UBND huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Mặt trận TQ và các đoàn thể huyện,
- Phòng VH TT huyện,
- Lưu Văn Phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Lộc**